TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **91**/2017/HSST
Ngày: 04-12-2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ánh Sáng.
2. Ông Phạm Hồng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Phan Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 04-12-2017 tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 86/2017/TLST-HS ngày 16/10/2017 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn T, sinh năm 1998, tại Bà Rịa-Vũng Tàu; HKTT: Khu phố Long Lâm, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị Thu T; Vợ, con: không.

Tiền án: không.

Tiền sự: Năm 2016 bị UBND thị trấn L áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn theo Quyết định số 179/QĐ-UBND, ngày 29/7/2016.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 05/7/2017, chuyển tạm giam ngày 08/7/2017, theo Lệnh tạm giam số 38/LTG ngày 08/7/2017 của Cơ quan CSĐT Công an huyện L. (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1975. Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là đối tượng sử dụng ma túy (hàng đá) từ năm 2015 cho đến nay. Vào khoảng 13 giờ ngày 05/7/2017, T điều khiển xe mô tô biển số 72B1-012.31 chở bạn gái tên Nguyễn Thị Ngọc Tr (cũng là đối tượng sử dụng trái phép

ma túy) cùng với một người tên H (chưa rõ nhân thân lai lịch) là bạn của T đến quán cà phê "Đồng Hoa" thuộc khu phố L, thị trấn L, huyện L để uống nước. Tại đây, H lấy 01 gói ma túy ra đưa cho T để sử dụng, T lấy một ít ma túy trong gói ma túy mà H đã đưa ra sử dụng cùng với Tr và H, số ma túy còn lại T cất giấu vào trong túi quần của mình. Sau khi sử dụng ma túy xong, H bỏ đi còn T và Tr ngồi lại chơi. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan công an vào kiểm tra phát hiện bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép số ma túy trên.

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 gói nylon được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể không màu trong suốt, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, sau khi gửi giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã niêm phong lại vụ số 151 ngày 07/7/2017; 04 điện thoại di động (trong đó: 01 điện thoại hiệu OPPO màu đen, 01 điện thoại hiệu HTC màu vàng đồng, 01 điện thoại hiệu Sony màu đen, 01 điện thoại hiệu Masstel màu đen); 01 xe mô tô biển số 72B1-012.31 và số tiền 1.029.000đ. Hiện đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện L quản lý chờ xử lý.

- 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và OPPO, đã trảo trả lại cho Nguyễn Thị Ngọc Tr là chủ sở hữu.

Tại Bản kết luận giám định số 151/GĐ-PC54 ngày 07/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận: Chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an thị trấn L - Công an huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Phạm Tuấn V, Thiếu tá Nguyễn Khắc T, Đặng Vinh Q, Nguyễn Thị Ngọc Tr, Nguyễn Văn T, gửi đến giám định có trọng lượng là 2,1266 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Đối với Nguyễn Thị Ngọc Tr không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T nhưng Tr có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tr.

Riêng đối tượng tên H (chưa rõ nhân thân lai lịch), cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 88/QĐ-KSĐT ngày 16/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo từ 20 đến 24 tháng tù; Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy chất

ma túy đã thu giữ; Giao trả cho bị cáo 01 điện thoại Oppo; 01 điện thoại hiệu HTC; 01 điện thoại Sony; 01 điện thoại Masstel và số tiền 1.029.000đ; Giao trả cho bà Nguyễn Thị Thu Thủy 01 chiếc xe mô tô biển số 72B1-012.31

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào khác có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 05/7/2017, tại quán cà phê "Đồng Hoa" thuộc khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Nguyễn Văn T bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trọng lượng 2,1266 gam, loại Methamphetamine. T khai mục đích tàng trữ để để sử dụng. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

[3] Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự 2015; thực hiện các quy định khác có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. So sánh Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 với Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì Điều 249 có mức hình phạt nhẹ hơn Điều 194 nên áp dụng khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 để xét xử đối với bị cáo.

[4] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến các qui định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà việc sử dụng ma túy còn có thể làm giảm sức khỏe của bản thân; gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương và là nguyên nhân dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật khác. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, năm 2016 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nay tiếp tục phạm tội cho thấy xem thường pháp luật nên xử phạt bị cáo thật nghiêm tương xứng với mức độ vi phạm mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải nên áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng:

- Chất ma túy được niêm phong trong 01 phòng bì màu trắng có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, niêm phong vụ số 151 ngày 07/7/2017 là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen; 01 điện thoại di động hiệu HTC màu vàng đồng; 01 điện thoại di động hiệu Sony màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên giao trả cho bị cáo.

- Số tiền 1.029.000đ thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên giao trả cho bị cáo.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 72B1-012.31, bị cáo mượn của mẹ là Nguyễn Thị Thu Thủy nên giao trả cho bà Thủy.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/7/2017.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy chất ma túy được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, niêm phong vụ số 151 ngày 07/7/2017.

- Giao trả cho bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen; 01 điện thoại di động hiệu HTC màu vàng đồng; 01 điện thoại di động hiệu Sony màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen và số tiền 1.029.000đ (Một triệu chín trăm tám mươi ngàn đồng).

- Giao trả cho bà Nguyễn Thị Thu Th 01 xe mô tô biển số 72B1-012.31.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện L đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 03/BB-THA ngày 16/10/2017 và Biên lai thu tiền số 0006682 ngày 16/10/2017).

Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh BR- VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND H. Long Điền;
- Công an H. Long Điền;
- Chi cục THADS H. Long Điền;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trí Thức